

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/2008/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 22 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

**Về Điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển điện lực
tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010, có xét đến 2015**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật điện lực;

Căn cứ Quyết định số 110/2007/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2006-2015, có xét triển vọng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 4080/2005/QĐ-BCN ngày 13 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006-2010 có xét đến 2015;

Căn cứ Quyết định số 42/2005/QĐ-BCN ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành nội dung, trình tự và thủ tục lập đề án bổ sung quy hoạch phát triển điện lực;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1725/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc đề nghị thông qua Điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006-2010, có xét đến 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua Điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010, có xét đến 2015; Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch được duyệt

Theo quy hoạch, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm toàn tỉnh Phú Thọ bình quân giai đoạn 2006 - 2010 là 13,9%. Sau 2 năm thực hiện, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân đạt 13,4% năm, trong đó năm 2007 tăng 14,2%. Đã tích cực đầu tư đưa vào vận hành các công trình quan trọng như: Treo dây mạch kép đường dây

220kV Việt Trì - Yên Bái; đường dây 110 kV từ trạm 220kV Việt Trì đến trạm 110kV Bắc Việt Trì; Trạm 110kV Phú Thọ, Phố Vàng; nâng công suất trạm 110kV Việt Trì từ (40+15+20)MVA thành (40+25+20)MVA; xây dựng mới 4 trạm và cải tạo nâng công suất 5 trạm trung gian; xây dựng mới 86,4km đường dây trung áp, 176,8km đường dây hạ thế và 97 trạm biến áp phân phối. Một số dự án đang tiếp tục triển khai thực hiện: Trạm 110kV Ninh Dân (16MVA) và nhánh rẽ đường dây 110kV; Trạm 110kV Trung Hà (25MVA) và nhánh rẽ đường dây 110kV; mạch vòng đường dây 110kV chạy dọc sông Lô hỗ trợ cấp điện cho trạm 110kV Việt Trì; cải tạo lưới 6kV thành lưới 22kV thành phố Việt Trì; triển khai Dự án Cải tạo lưới điện nông thôn (Dự án IVO-Phần vốn dự) và Dự án năng lượng nông thôn II(REII). Việc triển khai xây dựng các công trình theo kế hoạch đăng ký năm 2007, 2008 và đến năm 2010 đã góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, việc xây dựng các trạm 110kV triển khai còn chậm, chưa vào vận hành theo thời gian đã được phê duyệt như: Trạm Trung Hà, trạm Phù Ninh, trạm Yên Mao...Triển khai cải tạo, chuyển đổi lưới 6kV thành lưới 22kV diễn ra chậm nên hạn chế việc khai thác sử dụng công suất của các trạm biến áp 110kV có cấp điện áp 22kV. Công tác giải phóng mặt bằng ở một số huyện, thành, thị chưa đáp ứng được yêu cầu triển khai của một số công trình dự án.

2. Dự báo nhu cầu điện và phân vùng phụ tải

- Dự báo nhu cầu điện tỉnh Phú Thọ đến năm 2010 và 2015:

Nhu cầu điện năng đến năm 2010: Quy hoạch đã được duyệt, điện năng thương phẩm 1.376,4 triệu kWh, Pmax 265MW, tốc độ tăng trưởng 13,9%. Theo tính toán lại cần bổ sung thêm điện năng thương phẩm là 416,1 triệu kWh, Pmax 78MW. Sau khi bổ sung sẽ điều chỉnh quy hoạch điện năng thương phẩm là 1.792,5 triệu kWh, Pmax 343MW, tốc độ tăng trưởng là 19,9%.

Nhu cầu điện năng đến năm 2015: Quy hoạch đã được duyệt, điện năng thương phẩm 2.453,4 triệu kWh, Pmax 435MW, tốc độ tăng trưởng 11,3%. Theo tính toán lại cần bổ sung quy hoạch điện năng thương phẩm là 1.167,4 triệu kWh, Pmax 200MW. Sau khi bổ sung sẽ điều chỉnh quy hoạch điện năng thương phẩm là 3.620,8 triệu kWh, Pmax 635MW, tốc độ tăng trưởng là 15,1%.

- Phân vùng phụ tải:

Vùng phụ tải I: Thành phố Việt Trì và các huyện Phù Ninh, Lâm Thao.

Vùng phụ tải II: Thị xã Phú Thọ và các huyện Thanh Ba, Hạ Hoà, Đoan Hùng, một phần huyện Cẩm Khê.

Vùng phụ tải III: Các huyện Tam Nông, Thanh Thủy, Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập và một phần còn lại của huyện Cẩm Khê.

3. Điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010, có xét đến 2015

- **Phát triển nguồn điện lực:** Xây dựng nhà máy điện tại xã Trì Quận huyện Phù Ninh công suất 600MW trở lên, dự kiến 2013 phát điện và có thể mở rộng công

suất vào những năm tiếp theo. Mở rộng nhà máy điện Bãi Bằng có công suất 300MW.

- Sơ đồ phát triển lưới điện

+ Giai đoạn đến 2010:

Lưới điện 220kV: Nâng công suất trạm 220kV Việt Trì từ 2x125MVA thành (125+250)MVA.

Lưới điện 110kV: Xây dựng: Đường dây 110kV từ trạm 220kV Việt Trì đến Bạch Hạc; trạm 110kV Bạch Hạc 2x63MVA và nhánh rẽ 110kV; trạm 110kV: Phù Ninh 1x40MVA, Ninh Dân 1x25MVA; trạm 110kV Thép Hoà Phát 1x25MVA và đường dây 110kV Phù Ninh - Thép Hoà Phát; trạm 110kV Thép Thăng Long 1x25MVA và nhánh rẽ 110kV Phố Vàng - thép Thăng Long; trạm 110kV Cẩm Khê 1x25MVA và đường dây 110kV Đồng Xuân - Cẩm Khê.

+ Giai đoạn 2011 - 2015:

Lưới điện 500kV: Xây dựng trạm 500kV Việt Trì công suất 2x450MVA và tuyến đường dây 500kV mạch kép.

Lưới điện 220kV: Nâng công suất trạm 220kV Việt Trì từ 250+125MVA lên 2x250MVA; xây dựng đường dây 220kV đấu nối Nhà máy nhiệt điện Phú Thọ.

Lưới điện 110kV: Xây dựng trạm 110kV Tam Nông và nhánh rẽ 110kV; Nâng công suất các trạm 110kV: Ninh Dân, Thép Hoà Phát, Thép Thăng Long từ 25=>2x25MVA; Phù Ninh từ 40=>(2x40)MVA; Phú Thọ từ 25MVA thành (25+40)MVA; xây dựng đường dây 110kV Sơn Tây - Trung Hà.

4. Khối lượng xây dựng và vốn đầu tư

- *Bổ sung khối lượng xây dựng đến năm 2010:* Tổng dung lượng trạm 110kV xây dựng mới tăng thêm 266MVA. Trong đó bổ sung thêm 4 trạm/201MVA và 2 trạm xây dựng mới điều chỉnh tăng công suất là 65MVA. khối lượng đường dây 110kV bổ sung thêm là 58 km.

- *Vốn đầu tư đến 2010:* Tổng vốn đầu tư cho phát triển điện trên địa bàn toàn tỉnh giai đoạn 2006 - 2010 là 1.220,7 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư theo qui hoạch được duyệt 1.040 tỷ đồng, vốn đầu tư vốn đầu tư điều chỉnh bổ sung tăng thêm là 180,7 tỷ đồng.

5. Các giải pháp chủ yếu thực hiện quy hoạch

- *Giải pháp về quy hoạch:* Trên cơ sở điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010 có xét đến 2015 được phê duyệt, công bố công khai cho nhân dân và các doanh nghiệp, các nhà đầu tư biết để có kế hoạch phát triển phù hợp. Quy hoạch dành đủ quỹ đất và chỉ đạo tốt công tác phối hợp nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để triển khai xây dựng các công trình dự án điện được kịp thời, có hiệu quả.

- *Giải pháp về vốn:* Đề nghị tập đoàn điện lực Việt Nam, Bộ Công thương quan tâm giúp đỡ đầu tư nguồn, lưới điện cao thế và trung thế theo tiến độ quy hoạch đã

được duyệt. Tăng cường thu hút đầu tư của các doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế lớn, đảm bảo đủ khả năng phát triển lưới điện phụ tải trong hàng rào của doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì một phần kinh phí cho các dự án trong khu, cụm công nghiệp (công tác giải phóng mặt bằng, cơ sở hạ tầng, điện chiếu sáng ...).

- *Giải pháp về kỹ thuật công nghệ*: Ngành điện tăng cường đầu tư cải tạo lưới điện theo cấp điện áp chuẩn như quy hoạch, trang bị thiết bị hiện đại có độ bảo vệ tin cậy nhằm vận hành lưới điện an toàn và truyền tải điện liên tục, hạn chế sự cố do thiết bị cũ, lạc hậu.

- *Giải pháp về môi trường*: Thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp đảm bảo an toàn cho con người và sức khỏe của nhân dân, đảm bảo an toàn hành lang lưới điện theo quy định.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2008 ./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Đức Vượng